

Bản án số: 08/2024/HNGĐ-ST
Ngày 22-02-2024
V/v Tranh chấp ly hôn, nuôi con
chung

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHÚ MỸ, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Văn Thị Hiền

Các hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Thế Phương.
- Bà Trần Thị Lệ

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Trịnh Thị Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên tòa:** bà Nguyễn Thị Lan Hương, Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 02 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử công khai vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 15/2024/TLST- HNGĐ ngày 03 tháng 01 năm 2024 về “*Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung*”. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2024/QĐXXST - HNGĐ ngày 22 tháng 01 năm 2024; giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Phương Q, sinh năm 1995; Địa chỉ: Tổ A, khu phố K, phường K, thành phố B, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (có mặt).

Bị đơn: Ông Lê Thái P, sinh năm 1992; Địa chỉ: Thôn L, xã T, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Hiện đang bị tạm giam tại Trại Giam Công an Tỉnh B (có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- **Theo đơn khởi kiện, quá trình tố tụng nguyên đơn trình bày:**

Bà Nguyễn Thị Phương Q và ông Lê Thái P tự nguyện chung sống và kết hôn từ năm 2018, bà Q, ông P có làm thủ tục đăng ký kết hôn tại UBND phường K, thành phố B, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Trong khoảng thời gian chung sống, ông P thường xuyên tụ tập bạn bè ăn chơi. Khi bà sinh con, là thời gian bà cần ông P chăm sóc nhất, ông P vẫn bỏ mặc bà ở nhà một mình tự lo cho con nhỏ, còn ông P vẫn đàn đúm cùng bạn bè đi bar, chơi bời đến khuya. Ngoài ra ông P còn nhiều lần vô cớ đánh đập bà, nhưng bà vẫn cố chịu đựng. Đến năm 2020, ông P bị bắt vì tội cho vay lãi nặng và tội rửa tiền thì bà đã bỏ con về nhà mẹ ruột sống cho đến nay. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt, vợ chồng không

thể tiếp tục chung sống với nhau được nữa nên bà Q yêu cầu được ly hôn với ông Lê Thái P.

Về con chung: Bà Nguyễn Thị Phương Q và ông Lê Thái P có 01 con chung là Lê Nguyễn Phương V, sinh ngày 14/12/2018; Bà Q có nguyện vọng được tiếp tục trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Bà Q tự nguyện không yêu cầu ông P cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Bà Q không yêu cầu giải quyết.

- Theo biên bản lấy lời khai ngày 15/01/2024 bị đơn ông P trình bày:

Hiện ông P đang bị tạm giam tại trại giam Công an tỉnh B, mặc dù bản thân ông P không mong muốn ly hôn, nhưng nếu bà Q vẫn cương quyết xin ly hôn thì ông P đồng ý ly hôn.

Về con chung: Ông P xác nhận giữa ông và bà Q có 01 con chung là Lê Nguyễn Phương V, sinh ngày 14/12/2018. Ông P đồng ý giao con chung cho bà Q trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Bà Q tự nguyện không yêu cầu ông P cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Ông P không yêu cầu Tòa án giải quyết

Tại phiên tòa: Nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện xin ly hôn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Thẩm phán, thư ký, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng: Nguyên đơn đã chấp hành đầy đủ quyền, nghĩa vụ theo quy định tại các Điều 70, Điều 71 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung tranh chấp:

Về quan hệ hôn nhân: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, chấp nhận cho bà Q được ly hôn với ông P.

Về con chung: Bà Nguyễn Thị Phương Q và ông Lê Thái P có 01 con chung là Lê Nguyễn Phương V, sinh ngày 14/12/2018. Bà Q có nguyện vọng được nuôi dưỡng con chung cho đến khi đủ tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Bà Q tự nguyện không yêu cầu ông P cấp dưỡng nuôi con. Xét hiện nay cháu V đang trực tiếp ở với bà Q, ông P hiện nay đang bị tạm giam không có điều kiện chăm sóc con, ông P cũng đồng ý giao con chung cho bà Q chăm sóc con chung cho đến khi đủ tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Vì vậy cần thiết giao con chung là cháu Lê Nguyễn Phương V, sinh ngày 14/12/2018 cho bà Q tiếp tục chăm sóc nuôi dưỡng là phù hợp.

Về tài sản chung và nợ chung: Không ai yêu cầu nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Buộc bà Q phải nộp theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Qua nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, sau khi nghe ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ, Tòa án nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Bị đơn đang cư trú tại thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ theo khoản 1 Điều 28 và điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 36, Điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự và quan hệ pháp luật của vụ án là “Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung”.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân:

Qua thời gian quen biết và tìm hiểu nhau, bà Nguyễn Thị Phương Q và ông Lê Thái P tiến tới hôn nhân chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2018 trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện. Bà Q, ông P có làm thủ tục đăng ký kết hôn tại UBND phường K, thành phố B, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Giấy chứng nhận kết hôn số 30 ngày 04/5/2018. Do vậy, Hội đồng xét xử thấy rằng quan hệ hôn nhân giữa bà Q và ông P là hôn nhân hợp pháp.

Tại phiên tòa, bà Q xác định không còn tình cảm với ông P nữa. Cả hai phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân chính là do bất đồng về tính cách, quan điểm sống nên dẫn đến thường xuyên cãi vã, cuộc sống vợ chồng luôn căng thẳng, bà Q cho rằng ông P thường xuyên ăn chơi không chăm sóc lo lắng cho vợ con, không tôn trọng bà Q. Bà Q xác định bà và ông P đã tự sống ly thân từ năm 2020 cho đến nay. Ông P cũng đồng ý ly hôn với bà Q, đồng thời có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết vắng mặt. Riêng bà Q vẫn cương quyết và có nguyện vọng được ly hôn với ông P, bà Q không đồng ý đoàn tụ với ông P. Nhận thấy, mâu thuẫn giữa hai vợ chồng bà Q, ông P đã thật sự trầm trọng, không thể hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt, đời sống hôn nhân không thể kéo dài. Nên cần chấp nhận yêu cầu xin được ly hôn của bà Q với ông P.

[2.2] Về con chung: Trong quá trình chung sống, bà Nguyễn Thị Phương Q và ông Lê Thái P sinh được 01 con chung là Lê Nguyễn Phương V, sinh ngày 14/12/2018. Bà Q yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung cho đến khi đủ tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Bà Q tự nguyện không yêu cầu ông P cấp dưỡng nuôi con.

Căn cứ thực tế hiện nay cháu V đang sống với mẹ, ông P hiện đang bị tạm giam không có điều kiện để chăm sóc con và ông P cũng đồng ý giao cho chung cho bà Q trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cho đến khi đủ tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Vì thế nên cần thiết giao con chung là Lê Nguyễn Phương V, sinh ngày 14/12/2018 cho bà Q tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với quy định pháp luật.

Về cấp dưỡng nuôi con: Bà Q tự nguyện không yêu cầu ông P cấp dưỡng nuôi con hội đồng xét xử không xem xét giải quyết..

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Bà Q không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4] Về án phí: Nguyên đơn bà Q phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 28, 35, 39, 147, 227, 228, 235, 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Các Điều 51, 56, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân gia đình năm 2014; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Phương Q. Bà Nguyễn Thị Phương Q được ly hôn với ông Lê Thái P.

2. Về con chung: Bà Nguyễn Thị Phương Q và ông Lê Thái P sinh được 01 con chung là Lê Nguyễn Phương V, sinh ngày 14/12/2018. Giao con chung cho bà Q trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi đủ tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Sau khi ly hôn, ông Lê Thái P có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được quyền cản trở. Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc ảnh hưởng xấu đến việc thăm con, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người đó.

Vì lợi ích của con chung, trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con.

3. Về cấp dưỡng nuôi con: Bà Nguyễn Thị Phương Q tự nguyện không yêu cầu ông P cấp dưỡng nuôi con.

4. Về tài sản chung và nợ chung: Bà Nguyễn Thị Phương Q không yêu cầu Tòa án giải quyết

5. Về án phí hôn nhân gia đình: Bà Nguyễn Thị Phương Q phải nộp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0002900 ngày 22/12/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Phú Mỹ. Như vậy bà Q đã nộp xong án phí.

6. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử theo thủ tục phúc thẩm. Đối với đương sự vắng mặt thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày tính từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết công khai

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND TX Phú Mỹ;
- Chi cục THADS TX Phú Mỹ;
- NĐKKH;
- Các đương sự; Lưu HS

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Văn Thị Hiền

